

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **234/2022/HS-ST**

Ngày: 27/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Văn Khanh**

2. Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: **Ông Lê Đăng Hùng** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/10/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 238/2021/TLST-HS ngày 06/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2022/QĐXXST-HS ngày 07/10/2022 và quyết định hoãn phiên tòa ngày 21/10/2022 đối với các bị cáo:

1. HOÀNG THẾ T, sinh năm 1988; HKTT: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế V và bà Lê Thị S; có vợ là Nguyễn Thị Bá L, có 2 con sinh năm 2018; nhỏ sinh năm 2020 tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 084 lập ngày 07/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự còn trong thời hiệu. **Nhân thân:** Bản án HSPT số 539 ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Hủy hoại tài sản, ra trại ngày 31/8/2015. Bắt ngày 27/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Ngày 30/5/2022, Công an huyện Mê Linh bắt về hành vi đánh bạc - Hiện đang bị Tạm giam trong vụ án khác tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt).

2. NGUYỄN VĂN M, sinh năm 1995; HKTT: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông

Nguyễn Văn T và bà Lưu Thị A, vợ là Ngô Thị V, có 1 con sinh tháng 4 năm 2021; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 082 lập ngày 07/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 27/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

3. TRẦN VĂN Q (tức Trần Hồng Q), sinh năm 1977; HKTT và chỗ ở: Khu 7, phố Y, xã T P, huyện Mê Linh, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Q và bà Trần Thị S; có vợ là Bùi Thị G, có 4 con lớn sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 83 lập ngày 07/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 27/12/2021, tha ngày 05/01/2022. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

4. ĐẶNG VĂN T (tức C), sinh năm 1981; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn M và bà Phạm Thị P; Có vợ là Hồ Thị T, có 2 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 79 lập ngày 07/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo không có tiền án, tiền sự. Nhân thân: Bản án HSPT số 416 ngày 24/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách 21 tháng về tội Đánh bạc. Tạm giữ ngày 27/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Bắt truy nã ngày 10/8/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt).*

5. NGÔ VĂN L, sinh năm 1976; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: LĐ tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Y (c) và bà Hoàng Thị A (c), có vợ là Phạm Thị T, có 3 con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 80 lập ngày 07/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 27/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

6. ĐẶNG KIM T, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; con ông Đặng Văn C và bà Ngô Thị L có vợ là Ngô

Thị Kim D, có 2 con lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 85 lập ngày 08/01/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 28/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

7. CHU VĂN H, sinh năm 1971; HKTT và chỗ ở: Xóm C, thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội; trình độ văn hóa: 6/10; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C (c) và bà Phạm Thị T (c); Có vợ là Lê Thị M, có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 216 ngày 01/3/2022 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tạm giữ ngày 28/12/2021, tha ngày 05/01/2022. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Bị cáo tại ngoại, có mặt).*

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 12, phường Đ G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

2. Anh Đỗ Duy H, sinh năm 1993

Trú tại: Tổ 12, phường Đ G, quận Long Biên, thành phố Hà Nội *(Có đơn xin xét xử vắng mặt).*

3. Anh Nguyễn Xuân H

Trú tại: Thôn T H, xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 27/12/2021, Đội cảnh sát hình sự - Công an quận Long Biên phối hợp cùng Công an phường Đ G làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát địa bàn phát hiện Nguyễn Tuấn A và Đỗ Duy H có hành vi đánh bạc qua mạng Internet bằng 02 chiếc điện thoại di động mang theo, tổ công tác đã mời các đối tượng về trụ sở để làm rõ sự việc.

Qua điều tra xác định nội dung vụ việc như sau:

Hoàng Thế T - SN: 1988; HKTT: thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, TP Hà Nội và Nguyễn Văn M - SN: 1995; HKTT: thôn Y N, xã T P, huyện Mê Linh, TP Hà Nội là bạn bè quen biết với nhau, T biết M có thể cấp tài khoản cá độ bóng đá cho người khác đánh bạc qua mạng Internet. Đầu tháng 12/2021, qua quen biết ngoài xã

hội, T biết Nguyễn Tuấn A, Đỗ Duy H đều có nhu cầu đánh bạc ăn tiền dưới hình thức cá độ bóng đá nên đã gặp và nói với M. M sử dụng tài khoản Agent: “FW550201” chia thành 02 tài khoản bao gồm “FW550201552” và “FW550201117” trên trang Web “Mywbet.com” với hạn mức mỗi tài khoản là 100 đô để đưa cho T. Sau khi nhận tài khoản trên thì T chuyển tài khoản “FW550201117” cho Tuấn A và chuyển tài khoản “FW550201552” cho H. Sau khi nhận được tài khoản trên từ T, Tuấn A và H tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá qua mạng Internet. Cụ thể ngày 26/12/2021, tại trận bóng đá giữa đội Việt Nam và Thái Lan thuộc giải đấu AFF Championship Tuấn A tham gia đặt cược 20 đô tương đương 2.000.000đ (hai triệu đồng) và thắng 18.2 đô tương đương 1.820.000đ (một triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), tổng số tiền Tuấn A tham gia đánh bạc tại trận đấu này là 3.800.000đ (ba triệu tám trăm nghìn đồng). H tham gia đặt cược 20 đô tương đương 2.000.000đ (hai triệu đồng) trong trận đấu này và thua hết số tiền trên, tổng số tiền H tham gia đánh bạc là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Như vậy, T và M phải chịu trách nhiệm hình sự chung trong việc đánh bạc tại trận bóng đá giữa Việt Nam với Thái Lan ngày 26/12/2021 số tiền 5.820.000đ (năm triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng).

Ngoài ra ngày 27/12/2021, M còn cấp tài khoản “FW550214004” cho Nguyễn Xuân H - SN: 1990; HKTT: thôn T H, xã T P, huyện Mê Linh, TP Hà Nội để tham gia đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Ngày 27/12/2021, H tham gia đặt cược 05 kèo tại 05 trận đấu bóng đá điện tử khác nhau với số tiền đặt cược là 35.9 đô tương đương 3.590.000đ (ba triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) và thua 20.1 đô tương đương số tiền 2.010.000đ (hai triệu không trăm mười nghìn đồng), tuy nhiên không có trận đấu nào H tham gia đặt cược với số tiền từ 5.000.000đ (năm triệu đồng trở lên).

Qua kiểm tra điện thoại của Hoàng Thế T, Cơ quan điều tra còn phát hiện T có đánh bạc dưới hình thức mua, bán các số lô số đề như sau:

- Ngày 02/11/2021, T mua các số lô, số đề của Trần Văn Q với số tiền mua lô đề là 9.930.000 đồng. Theo kết quả xổ số miền bắc cuối ngày, T trúng 01 số lô với số tiền trúng là 8.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của T và Q là 17.930.000đ (mười bảy triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). T đã thanh toán cho Q số tiền thắng thua xong bằng tiền mặt.

- Ngày 18/11/2021, Chu Văn H mua các số lô, số đề của T với số tiền mua lô đề là 3.100.000 đồng. Theo kết quả xổ số miền bắc cuối ngày, H trúng 01 số lô với số tiền trúng là 8.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của T và H là 11.100.000đ (mười một triệu một trăm nghìn đồng). T đã thanh toán cho H số tiền thắng thua xong bằng tiền mặt.

- Ngày 22/12/2021, Ngô Văn L mua các số lô, số đề của T với số tiền mua lô đề là 2.200.000 đồng. Theo kết quả xổ số miền bắc cuối ngày, L trúng 01 số đề với số tiền trúng là 8.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của T và L là 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng). T chưa thanh toán cho L số tiền thắng thua.

- Ngày 25/12/2021, Đặng Kim T mua các số lô, số đề của T với số tiền mua lô đề là 2.187.500 đồng. Theo kết quả xổ số miền bắc cuối ngày, T trúng 01 số lô 02 lần với số tiền trúng là 4.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của T và T là 6.187.500đ (sáu triệu một trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng). T chưa thanh toán cho T số tiền thắng thua.

- Ngày 26/12/2021, Đặng Văn T mua các số lô, số đề của T với số tiền mua lô đề là 2.250.000 đồng. Theo kết quả xổ số miền bắc cuối ngày, T trúng 01 số lô 02 lần với số tiền trúng là 16.000.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự của T và T là 18.250.000đ (mười tám triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). T chưa thanh toán cho T số tiền thắng thua.

Tang vật thu giữ: số tiền 1.930.000 đồng và 10 chiếc điện thoại thu giữ của các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra: Hoàng Thế T, Nguyễn Văn M, Trần Văn Q, Đặng Văn T và Ngô Văn L, Đặng Kim T và Chu Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên. Lời khai của các bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại Bản cáo trạng số 89B/CT-VKS-LB ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Văn M, Trần Văn Q, Đặng Văn T, Ngô Văn L, Đặng Kim T, Chu Văn H về tội **Đánh bạc**. Bị cáo Hoàng Thế T theo điểm b, c khoản 2 Điều 321; Bị cáo M theo điểm c khoản 2 Điều 321; Bị cáo Q, T, L, T, H theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung các trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thế T mức án tù 4 năm đến 4 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều

38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T mức án từ 18-20 tháng tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M mức án từ 30-36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (áp dụng đối với bị cáo H) Điều 51; Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn Q mức án từ 10-12 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 20-24 tháng, bị cáo Ngô Văn L mức án từ 8-10 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 16-20 tháng, bị cáo Chu Văn H mức án từ 8-10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16-20 tháng. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, t, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Kim T 20.000.000đ. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo đều là đối tượng không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung. Về tang vật: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.930.000đồng và số điện thoại di động thu giữ của các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan dùng vào việc đánh bạc. Chiếc điện thoại di động của bị cáo T không dùng vào việc đánh bạc trả lại cho bị cáo. Buộc bị cáo H phải truy nộp số tiền 4.900.000đồng tiền thu lời bất chính.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với nhau, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng đầu tháng 12/2021, Hoàng Thế T và Nguyễn Văn M đã có hành vi cùng nhau bàn bạc và thống nhất cấp tài khoản cá độ bóng đá cho các con bạc

(Tuấn A, H) sử dụng đề cá độ bóng đá được thua bằng tiền với tổng số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 5.820.000 đồng. Bên cạnh đó, T bán cho Ngô Văn L, Đặng Văn T, Đặng Kim T, Chu Văn H các số lô, số đề với số tiền đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự vào ngày 18/11/2021 là 11.100.000 đồng (bán lô đề cho H), ngày 22/12/2021 là 10.200.000 đồng (bán lô đề cho L), ngày 25/12/2021 là 6.187.500 đồng (bán lô đề cho T), ngày 26/12/2021 là 18.250.000 đồng (bán lô đề cho T). Ngoài ra, T cũng trực tiếp mua các số lô, số đề của Trần Văn Q ngày 02/11/2021 với số tiền phải chịu trách nhiệm hình sự là 17.930.000 đồng. Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Đánh bạc**, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo T vi phạm điểm b,c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo M vi phạm điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Q, T, H, T, L vi phạm khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn quận Long Biên. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo Hoàng Thế T phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về nhân thân các bị cáo: Bị cáo Hoàng Thế T nhân thân có 01 tiền án: Ngày 15/9/2011, Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 09 năm tù về tội Hủy hoại tài sản. Ra trại ngày 31/8/2015. Xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án nên tiền án này đã được xóa án T. Bị cáo Đặng Văn T nhân thân có 1 tiền án: ngày 24/9/2009, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 21 tháng về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong bản án nên được xóa án T. Bị cáo Trần Văn Q có hành vi vi phạm pháp luật năm 1994 nH quá trình điều tra không có kết quả xử lý vụ việc nên bị cáo được coi như chưa có tiền án tiền sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Q, T, H, L, M được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo T giúp đỡ cơ quan điều tra trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, có bố là thương binh, đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Bị cáo H đầu thú; bị cáo T có hoàn cảnh gia

đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình có bố suy thận độ 4, mẹ thần kinh không ổn định phải điều trị tại bệnh viện tâm thần vợ bị bong nặng nhiều di chứng, sức khỏe yếu suy giảm khả năng lao động, con nhỏ; bị cáo M là lao động chính trong gia đình, con nhỏ, vợ không có công ăn việc làm vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng nhân thân của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Hoàng Thế T, Đặng Văn T nhân thân có tiền án dù đã được xóa T NH vẫn xét có nhân thân xấu, trong quá trình tại ngoại chờ xét xử vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội truy tố về tội Đánh bạc. Bị cáo T bỏ trốn bị bắt truy nã. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy cần cách li hai bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo Nguyễn Văn M có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, vì vậy HĐXX mở lượng khoan hồng, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Các bị cáo Trần Văn Q, Đặng Văn L, Chu Văn H nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử thấy cho các bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo Đặng Kim T nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, số tiền dùng vào việc đánh bạc ít, có thu nhập ổn định nên HĐXX thấy áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo các bị cáo vì những tình tiết giảm nhẹ đã nêu trên.

[7] Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về tang vật: Số tiền 1.930.000 đồng thu giữ của Trần Văn Q là tiền thu lời bất chính nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi số Imei: 355427077669030 thu giữ của Nguyễn Tuấn A. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37f màu trắng số Imei1: 860548162730548; Imei2: 860548162730558 thu giữ của Đỗ Duy H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei1: 356287121208956; Imei2: 356287121439486 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei1: 357272099415410; Imei2: 357272099532362 thu giữ của Hoàng Thế T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone

màu xanh, số Imei1: 358546263300519; Imei2: 358546263327306 thu giữ của Nguyễn Văn M. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số Imei1: 353923107716843; Imei2: 353923107911576 thu giữ của Trần Văn Q. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số Imei: 3585657568725 thu giữ của Đặng Văn T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu đen, số Imei1: 865498044973816; Imei2: 865498044973808 thu giữ của Ngô Văn L. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi, số Imei: 353288077670754 thu giữ của Chu Văn H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hydrogen one kiểu máy H1A1000 màu đen, số Imei: 357450090126026 thu giữ của Đặng Kim T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu đen, số Imei1: 355085100330259; Imei2: 355086100330257 thu giữ của Nguyễn Xuân H là vật các đối tượng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Đối với số tiền đánh bạc giữa Chu Văn H và Hoàng Thế T ngày 18/11/2021, T đã thanh toán cho H số tiền thắng thua, Chu Văn H được hưởng lợi bất chính số tiền 4.900.000đồng vì vậy cần buộc bị cáo H truy nộp để sung công quỹ Nhà nước.

[10] Đối với Nguyễn Tuấn A, Đỗ Duy H và Nguyễn Xuân H có hành vi tham gia đánh bạc trên mạng với M và T, tài liệu điều tra thể hiện các đối tượng đều chưa có tiền án tiền sự, do đó hành vi chưa đủ cấu thành tội phạm, cơ quan điều tra không xem xét xử lý hình sự các đối tượng này mà xử lý hành chính là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[12] Các bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. TuY bố các bị cáo Hoàng Thế T, Nguyễn Văn M, Đặng Văn T, Trần Văn Q, Ngô Văn L, Đặng Kim T, Chu Văn H phạm tội: **“Đánh bạc”**.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thế T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến ngày 05/01/2022.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/12/2021 đến ngày 05/01/2022.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, t, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Kim T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

5. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là **60 (Sáu mươi)** tháng kể từ ngày thụ án.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 (Đối với bị cáo H) Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Q 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20 (Hai mươi)** tháng kể từ ngày thụ án.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn L 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (Mười sáu)** tháng kể từ ngày thụ án.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn H 08 (Tám) tháng tù cho hưởng treo, thời gian thử thách là **16 (Mười sáu)** tháng kể từ ngày thụ án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M, Trần Văn Q, Ngô Văn L, Chu Văn H cho Ủy ban nhân dân xã T P, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự và

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.930.000đồng.

Tịch sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi số Imei: 355427077669030 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Tuấn A. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37f màu trắng số Imei1: 860548162730548; Imei2: 860548162730558 đã qua sử dụng thu giữ của Đỗ Duy H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei1: 356287121208956; Imei2: 356287121439486 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei1: 357272099415410; Imei2: 357272099532362 đã qua sử dụng thu giữ của Hoàng Thế T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số Imei1: 358546263300519; Imei2: 358546263327306 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn M. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xanh, số Imei1: 353923107716843; Imei2: 353923107911576 đã qua sử dụng thu giữ của Trần Văn Q. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, số Imei: 3585657568725 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Văn T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A1K màu đen, số Imei1: 865498044973816; Imei2: 865498044973808 đã qua sử dụng thu giữ của Ngô Văn L. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu ghi, số Imei: 353288077670754 đã qua sử dụng thu giữ của Chu Văn H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Hydrogen one kiểu máy H1A1000 màu đen, số Imei: 357450090126026 đã qua sử dụng thu giữ của Đặng Kim T. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu đen, số Imei1: 355085100330259; Imei2: 355086100330257 đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Xuân H.

Tang vật trên hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2022 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/5/2022.

Buộc bị cáo Chu Văn H phải truy nộp số tiền 4.900.000đ (Bốn triệu chín trăm nghìn đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

8. Án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần

trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan